

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 15 tháng 4 năm 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Châu và bà Vũ Thị Dung;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/QĐST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Trần Văn Tr, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1962. Bị cáo đã ly hôn vợ năm 2017, bị cáo có một con tên Trần Gia Hân, sinh năm 2005. Bị cáo có 4 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1986.

Tiền án: Không. Bị cáo có 2 tiền sự. Ngày 03 tháng 9 năm 2019, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng theo quyết định số 662/QĐ-TA. Ngày 28 tháng 7 tháng 2020 chấp hành xong. Ngày 15 tháng 5 năm 2021, Trần Văn T bị Ủy ban nhân dân xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 3 tháng từ 15 tháng 5 năm 2021 đến ngày 15 tháng 8 năm 2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 125/QĐ-UBND.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01 tháng 10 năm 2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

- Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1960 (xin vắng mặt)
- Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1962 xin vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 9 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn T là người sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, sống chung với cha mẹ ruột là ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh tại tổ 9 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01 tháng 10 năm 2021, Trần Văn T đòi cha mẹ đưa tiền để Trần Văn T mua ma túy sử dụng. Ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh chỉ đồng ý cho Trần Văn T 50.000 đồng nhưng Trần Văn T chê ít tiền nên không lấy. Trần Văn T cầm hai con dao (1 con dao thái lan và 1 con dao bấm) liên tục chửi bới, đe dọa sẽ giết cả nhà nếu không đưa tiền cho Trần Văn T mua ma túy. Khi ông Trần Văn Tr nói không có tiền thì Trần Văn T nói sẽ lấy bao hạt tiêu trong nhà đi bán thì ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh không đồng ý nhưng Trần Văn T vẫn vào trong buồng mang một bao tải có chữ “ĐẠM PHÚ MỸ” chứa 51 kg hạt tiêu khô ra hiên nhà để đem đi bán. Ông Trần Văn Tr ngăn cản Trần Văn T lấy bao hạt tiêu thì Trần Văn T dọa sẽ giết cả nhà. Ông Trần Văn Tr sợ Trần Văn T hành hung nên cùng bà Nguyễn Thị Nh đưa cháu Nguyễn Trần Quỳnh Chi đi qua nhà hàng xóm. Trần Văn T chất bao hạt tiêu lên xe mô tô biển số 51S8-2536 rồi chở đi tìm nơi bán. Khi thấy Trần Văn T điều khiển xe ra khỏi nhà được khoảng 60m thì ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh đang ở gần đó ra ngăn cản. Trần Văn T dừng xe lại và lấy con dao thái lan trong túi quần ra đe dọa, thấy Trần Văn T cầm dao nên ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh tránh đường cho Trần Văn T đi.

Trần Văn T chở bao tiêu đi tìm nơi bán thì nhận được điện thoại của bạn tên Nguyễn Quốc H, Trần Văn T nói có một bao tiêu cần bán với giá 1.000.000 đồng và hỏi Nguyễn Quốc H có mua không. Do Nguyễn Quốc H đã được gia đình Trần Văn T báo trước sự việc nên giả vờ đồng ý mua. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần Văn T chở bao tiêu đến qua cafe Triệu Mẫn thuộc tổ 2 ấp Thanh Kiều, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước phát hiện lập biên bản tạm giữ của Trần Văn T một xe mô tô biển số 51S8-2536, một con dao thái lan, một con dao bấm và một bao tải chứa 51 kg hạt tiêu khô.

Kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã BL kết luận: Một bao tải màu trắng có chữ ĐẠM PHÚ MỸ trị giá 6.000 đồng, 51 kg hạt tiêu đen khô trị giá 4.284.000 đồng, tổng cộng 4.290.000 đồng.

Cáo trạng số 14/CTr - VKS ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” và xử phạt bị cáo từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao thái lan cán nhựa màu vàng, một con dao bấm và trả lại cho Trần Văn T điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu hồng nhạt, màn hình bị nứt vỡ; điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, áo khoác màu đỏ có chữ XISAMA, quần jean dài màu xanh bạc, mũ lưỡi trai màu trắng, dây thắt lưng màu nâu. Đối với mô tô biển số 51S8-2536 không có nguồn gốc, giấy tờ đăng ký hợp pháp nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu khác nên không đặt ra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về việc đã làm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã BL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về sự vắng mặt của người bị hại: Ngày 04 tháng 4 năm 2022, ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại.

[2]. Về lời khai nhận của bị cáo: Xét thấy lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và vật chứng được thu giữ cùng tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Ngày 01 tháng 10 năm 2021, Trần Văn T đã chửi bới, dùng dao đe dọa để chiếm đoạt của ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh một bao tải chứa 51kg hạt tiêu đen khô, tổng trị giá 4.290.000 đồng tại tổ 9 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL đối với bị cáo là có căn cứ, đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

[4]. Khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tình tiết tăng nặng, không có. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Ông Trần Văn Tr, bà Nguyễn Thị Nh đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu hủy con dao thái lan dài 21,5cm cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 10,5cm; một con dao bấm dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu đồng, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn.

Trả lại cho Trần Văn T điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu hồng nhạt, màn hình bị nứt vỡ; điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, áo khoác màu đỏ có dòng chữ XISAMA, quần jean dài màu xanh bạc đã cũ, mũ lưỡi trai màu trắng, dây thắt lưng màu nâu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số 51S8-2536, số khung NJ100*2000218, số máy LC150FMG*00730052* (rỉ sét, mờ số)

[8]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BL tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 170, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự và Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 2 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch tiêu hủy con dao thái lan dài 21,5cm cán nhựa màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 10,5cm; một con dao bấm dài 18cm, cán dao bằng kim loại màu đồng, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn.

Trả lại cho Trần Văn T điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu hồng nhạt, màn hình bị nứt vỡ; điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, áo khoác màu đỏ có dòng chữ XISAMA, quần jean dài màu xanh bạc đã cũ, mũ lưỡi trai màu trắng, dây thắt lưng màu nâu.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển số 51S8-2536, số khung NJ100*2000218, số máy LC150FMG*00730052* (rỉ sét, mờ số)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002725, quyển số 0055 ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã BL).

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- PV 27 Công an tỉnh;
- VKSND thị xã BL;
- Chi cục THADS thị xã BL;
- CA thị xã BL;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

